

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG  
ƯƠNG**

**TRỊNH VĂN KHOA**

**BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HOÁ  
TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU TAM PHỦ TẠI VIỆN  
NGHIÊN CỨU VĂN HOÁ TÍN NGƯỠNG VIỆT NAM**

**TÓM TẮT  
LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA  
Khóa 11 (2019-2021)**

**Hà Nội, 2022**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

*Người hướng dẫn khoa học:* PGS.TS Bùi Quang Thanh

**Phản biện 1:** PGS.TS Nguyễn Thị Phương Thảo

**Phản biện 2:** PGS.TS Nguyễn Thị Phương Châm

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày      tháng      năm 2022

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

**Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Đất nước ta đang trong quá trình đổi mới, sinh hoạt tín ngưỡng được phổ biến rộng trên mọi miền của tổ quốc ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống xã hội, đến tinh thần của người dân. Tín ngưỡng đáp ứng nhu cầu vật chất, niềm tin, khát vọng thường nhật trong đời sống hiện đại, tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ là một trong số đó.

Thời gian vừa qua được sự quan tâm từ Đảng, Nhà nước, công tác quản lý hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu bước đầu đã đạt được những thành tựu nhất định như: hoạt động sưu tầm, phục dựng các nghi thức cổ truyền đã mai một, đã mất; việc tuyên truyền tích cực đã nâng cao hiểu biết của người dân Việt Nam và người dân nhiều nước trên thế giới về tín ngưỡng thờ Mẫu - di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; mở nhiều đợt, lớp bồi dưỡng đào tạo cho các thanh đồng và những cán bộ quản lý văn hóa hiểu về lý thuyết và thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu, từ đó phối hợp với nhau cùng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu và giao lưu thực hành tín ngưỡng cho các thanh đồng trên mọi miền của Tổ quốc... Bên cạnh những thành tựu, kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế, bất cập trong quản lý các hoạt động bảo tồn tín ngưỡng thờ Mẫu. Nguyên nhân của tình hình trên là do: công tác quản lý, chỉ đạo ngành dọc chưa thống nhất, thiếu đồng bộ; kinh phí đầu tư cho hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu còn ít; việc quảng bá giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu còn hạn chế...

Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ là một loại hình tín ngưỡng dân gian chứa đựng một hệ thống nhân tố về con người với vũ trụ, con người với hệ thống siêu nhiên, con người với con người... Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ (hay còn gọi tắt là tín ngưỡng thờ Mẫu) xuất hiện theo nguyên lý thờ Nữ thần, khởi đầu là thờ Mẹ thiên nhiên. Khi nói tới thờ Mẫu Tam phủ là chúng ta nghĩ ngay tới Thánh Mẫu Liễu Hạnh - vị nữ thần được xem là thần chủ - một nữ thần

trong hệ thống “Tứ bất tử” của thần linh Việt Nam. Đặc biệt, sau khi Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt chính thức được UNESCO ghi danh tại Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (2016), tín ngưỡng thờ Mẫu càng nhận được sự quan tâm đặc biệt của xã hội và giới nghiên cứu...

Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam là Viện hoạt động đa lĩnh vực: nghiên cứu khoa học, sưu tầm tư liệu về văn hoá tín ngưỡng Việt Nam nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng, di sản văn hoá bao gồm: vật thể và phi vật thể; nghiên cứu nâng cao giá trị văn hoá tín ngưỡng trong đời sống nhân dân; tư vấn, bảo trợ, quy hoạch, xây dựng cơ sở dữ liệu về các di tích lịch sử văn hoá tín ngưỡng của các địa phương; tư vấn xây dựng các điểm giao lưu văn hoá tín ngưỡng, danh lam thắng cảnh thành các điểm du lịch văn hoá tâm linh; tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học và đào tạo nâng cao kiến thức về văn hoá tín ngưỡng để giúp tìm hiểu về phong tục tập quán và các tín ngưỡng vùng miền tại các địa phương trong cả nước. Viện đặc biệt quan tâm tới việc bảo tồn và phát huy tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

Trước sự cấp thiết của vấn đề nghiên cứu, góp phần làm rõ hơn những giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu, giúp các cơ quan quản lý văn hoá cũng như người dân hiểu đúng bản chất, giá trị văn hoá của tín ngưỡng thờ Mẫu, tác giả chọn đề tài **“Bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam”** làm luận văn tốt nghiệp Cao học, ngành quản lý văn hóa.

## **2. Tình hình nghiên cứu**

Ngày 01/12/2016, tổ chức Văn hoá, Giáo dục và Khoa học của Liên hợp quốc (UNESCO) công nhận: “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại”, đã thu hút sự chú ý của nhiều nhà khoa học trong nước và trên thế giới.

Ở trong nước, những năm gần đây có nhiều bài viết, công trình nghiên cứu được đăng trên các tạp chí, sách chuyên ngành đề cập tới

lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể nói chung, bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu nói riêng. Trong bối cảnh đất nước hiện nay, Đảng và Nhà nước dành sự quan tâm tới các di sản văn hoá phi vật thể với nhiều chính sách nhằm bảo vệ, lưu giữ và phát huy các giá trị văn hoá của chúng. Theo xu hướng đó, các nghiên cứu trong nước tập trung xoay quanh những vấn đề về lý luận, kinh nghiệm thực tiễn của hoạt động quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá di sản văn hoá phi vật thể trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập và phát triển, từ đó đề ra các giải pháp, kiến nghị cho từng trường hợp cụ thể. Các bài viết theo dạng này chiếm số lượng khá lớn.

Liên quan đến đối tượng nghiên cứu của đề tài, trong những năm gần đây đã có những nghiên cứu về giá trị văn hoá của tín ngưỡng thờ Mẫu:

Trong cuốn *Kỹ thuật và thần điện của ông đồng, bà đồng Việt Nam* xuất bản tại Pari năm 1959 của M.Durand.

Trong cuốn *Đạo Mẫu ở Việt Nam* của tác giả Ngô Đức Thịnh, tái bản năm 2010, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà.

Cuốn *Đức Mẫu Liễu* (2018) của Vũ Ngọc Khánh đã nói đến hình thức lên đồng của dòng đồng cốt và dòng thanh đồng qua các giá hầu diễn, châu văn, cung đàn tiếng hát... mang nặng những giá trị tâm linh, nghệ thuật... những giá trị văn hoá này có tác động không nhỏ đến đời sống tinh thần của cộng đồng.

Trong cuốn *Nghi lễ lên đồng lịch sử và giá trị của tác giả Nguyễn Ngọc Mai*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội tái bản năm 2017 là công trình tiêu biểu về nghiên cứu sự biến đổi tâm sinh lý của các thanh đồng - chủ thể của diễn xướng nghi lễ lên đồng.

Trong cuốn *Tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt - Những công trình nghiên cứu* của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định và Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam (2019), Nxb Thế giới, Hà Nội, trong một bài viết, tác giả Đinh Gia Khánh đã đưa ra một nhận định hết sức tinh tế: “Tục thờ Mẫu đầy sức sống đã dựng

nên hình tượng Mẫu Liễu Hạnh, tức chúa Liễu Hạnh và đã kéo thần linh (mà đạo Tam phủ bắt đầu đẩy lên cao, xa vời đối với con người) trở về với cõi nhân gian, với muôn mặt đời thường”...

Cuốn *Các nữ thần ở Việt Nam* của Đỗ Thị Hảo, Mai Thị Ngọc Chúc (1984), Nxb Phụ nữ, Hà Nội. Đây là một công trình nghiên cứu tổng hợp về các nữ thần ở Việt Nam, về nguồn gốc, quá trình hình thành, sự thiêng hóa cũng như vai trò và tầm ảnh hưởng của những thần nữ này đối với đời sống tâm linh của cộng đồng người Việt nói riêng và người Việt Nam nói chung.

Từ những năm cuối thế kỷ XX đến nay, nhiều công trình khoa học nghiên cứu về tín ngưỡng thờ Mẫu được xuất bản như như *Đạo Mẫu ở Việt Nam* (1996); *Đạo Mẫu và các hình thức shaman trong các tộc người ở Việt Nam và Châu Á* (2004); *Lên đồng – Hành trình của thần linh và thân phận* (2010)...

Với nhan đề *Nhập đồng hầu bóng – bản chất, những giá trị văn hoá đặc sắc* (2002) của tác giả Lê Thị Chiêng có đề cập tới trị liệu tâm linh không dùng thuốc trong tín ngưỡng thờ Mẫu, là một sinh hoạt tín ngưỡng của số ít người trong xã hội Việt Nam, tuy nhiên lại gắn một cách chặt chẽ nhu cầu trong đời sống tâm linh của người Việt.

*Tam Toà Thánh Mẫu* (1991); *Mẫu Liễu đời và đạo* (1993) của tác giả Đặng Văn Lung đề cập rõ sắc thái biểu cảm (tính đồng, cốt), một loại hình sinh hoạt văn hoá nghệ thuật mang giá trị văn hoá dân tộc, đáng đáp của một tôn giáo bản địa.

Ngô Đức Thịnh trong cuốn *Lên đồng hành trình của thần linh và thân phận*, Nxb Trẻ, Hà Nội năm 2008, một lần nữa tác giả tái hiện rõ hơn hình thức Shaman giáo của một số tộc người thiểu số khác với hầu đồng hay còn gọi là nghi thức lên đồng của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

Ngô Đức Thịnh (2012) trong cuốn *Hội thảo khoa học: Văn hóa thờ nữ thần - Mẫu ở Việt Nam và châu Á, bản sắc và giá trị*, Nxb Thế giới, Hà Nội cho rằng: Trong suốt chiều dài lịch sử người Việt,

thời kỳ nào cũng được kiến tạo trên nền tảng là gia đình, trong đó, hình ảnh người mẹ luôn được trân trọng và đề cao

Nhà nghiên cứu Đặng Văn Lung (1991) có cuốn *Tam tòa Thánh Mẫu*, Nxb Văn hoá dân tộc, Hà Nội. Nội dung cuốn sách đề cập đến hệ thống thờ Mẫu nói chung và hiện tượng thờ Mẫu Liễu Hạnh nói riêng. Trong đó, hiện tượng thờ Mẫu Liễu Hạnh được Đặng Văn Lung nhìn nhận, đánh giá trên cơ sở đối chiếu, so sánh với những nữ thần khác của các tộc người trên lãnh thổ Việt Nam. Ông cũng đưa ra những lý giải/giải mã những giá trị biểu tượng vốn có, nay đã bị khuất lấp trong đời sống xã hội. Có thể nói, cuốn sách đã trình bày một số quan điểm khá độc đáo về hiện tượng thờ Mẫu Liễu Hạnh

Theo lời chỉ dẫn yêu cầu của giảng viên hướng dẫn PGS.TS Phạm Trọng Toàn thi trong thời gian trở lại đây tại trang điện tử công bố đề tài của Trường đại học Sư phạm Nghệ thuật TW cũng có một số tác giả chọn đề tài nghiên cứu về tín ngưỡng thờ Mẫu để làm đề tài nghiên cứu bảo vệ tốt nghiệp luận văn thạc sĩ, trong số đó tác giả xin chọn một số đề tài rất chi tiết để viết thêm trong tình hình nghiên cứu tiêu biểu: tác giả Nguyễn Ngọc Quang với đề tài “*Hầu đồng tại Phủ Thượng Đoạn, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng*” tác giả Nguyễn Ngọc Quang đã tập trung nghiên cứu những giá trị văn hóa của nghi thức hầu đồng trong thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu, những hoạt động biến tướng có thể xảy ra trong nghi thức thực hành và cách thức quản lý của hầu đồng ở Phủ Thượng Đoạn nhằm đề xuất những giải pháp nhằm quản lý có hiệu quả những giá trị văn hóa này trong cộng đồng.

Cũng cùng trong số luận văn thạc sĩ đã bảo vệ thành công của trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW với tác giả Trần Thị Hiền trong đề tài “*Quản lý hoạt động sân khấu hóa các Giá Hầu đồng tại Nhà hát Chèo Hà Nội*”\_ qua đây tác giả Trần Thị Hiền đã đánh giá thực trạng quản lý hoạt động trong việc sân khấu hóa các Giá đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu tam phủ tại Nhà hát Chèo Hà Nội, từ đây tìm ra được đề xuất cũng như giải pháp nâng cao hiệu quả công tác

quản lý hoạt động sân khấu hóa các Giá đồng. Tín ngưỡng thờ Mẫu tam phủ với khoảng 36 giá đồng và mỗi giá đồng đều gắn với tích một nhân vật lịch sử, diễn xướng các giá đồng được hình thành phát triển từ ở các đền phủ, tác giả Trần Thị Hiền nhấn mạnh và chỉ rõ :  
*“giá đồng được tồn tại và bảo lưu qua phương thức từ lớp người già hoạt động lâu năm cho lớp người trẻ mới hoạt động, hiện nay nhiều đơn vị hoạt động nghệ thuật sân khấu như Chèo Cải lương Kịch nói Kịch hình thể. đều sân khấu hóa các Giá đồng đưa lên sân khấu chuyên nghiệp biểu diễn”*

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Đánh giá đúng thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hoá Tín ngưỡng Việt Nam trong thời gian tới.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Luận văn làm rõ cơ sở lý luận liên quan đến quản lý hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ.

- Giới thiệu khái quát Viện Nghiên cứu Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam.

- Đánh giá thực trạng quản lý bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam.

- Đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hóa Tín ngưỡng Việt Nam.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam.



## **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

*Phạm vi không gian:* Vấn đề nghiên cứu là các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ diễn ra tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam và do Viện phối hợp tổ chức

*Phạm vi thời gian:* Từ năm 2018 đến nay. Đây là khoảng thời gian Viện Nghiên cứu Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam được thành lập và bắt đầu đi vào hoạt động.

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp:* Thu thập các tư liệu từ sách, báo, tạp chí nghiên cứu về tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ, từ đó tổng hợp, phân tích cung cấp thông tin phục vụ vấn đề nghiên cứu trong quá trình thực hiện luận văn.

- *Phương pháp khảo sát, điền dã:* Tác giả luận văn sử dụng phương pháp khảo sát, điền dã như: phỏng vấn, quan sát, chụp ảnh để làm tư liệu phục vụ cho quá trình nghiên cứu.

Việc lấy ý kiến của người thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ, cán bộ quản lý văn hoá trong các lĩnh vực liên quan, bằng hình thức phỏng vấn sâu, cùng sự hỗ trợ của các phương tiện kỹ thuật khác nhưng máy ghi âm, máy ảnh,... để làm rõ hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu trong đời sống hiện nay.

- *Phương pháp tiếp cận liên ngành:* Tiếp cận vấn đề nghiên cứu từ các ngành văn hoá học, quản lý văn hoá, sử học...

## **6. Đóng góp của luận văn**

### **6.1. Về lý luận**

Đây là công trình đầu tiên nghiên cứu chuyên sâu về bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá trong tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam. Kết quả nghiên cứu bổ sung căn cứ từ thực tiễn góp phần hoàn thiện lý luận quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu.

## **6.2. Về thực tiễn**

Luận văn đưa ra một số giải pháp phù hợp để khắc phục những hạn chế trong hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam. Ngoài ra còn cung cấp nguồn tư liệu có hệ thống về bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá và tài liệu tham khảo cho những người nghiên cứu cùng lĩnh vực, giúp cho các nhà quản lý xây dựng các chính sách bảo tồn tín ngưỡng thờ Mẫu.

## **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Phụ lục và Danh mục tài liệu tham khảo, Luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ và Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam.

Chương 2: Thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam.

Chương 3: Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam.

## Chương 1

# NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HOÁ TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU TAM PHỦ VÀ VIỆN NGHIÊN CỨU VĂN HOÁ TÍN NGƯỠNG VIỆT NAM

### 1.1. Một số khái niệm

#### 1.1.1. Quản lý

Quản lý là hoạt động bảo vệ và duy trì cơ cấu xác định của chủ thể quản lý, đồng thời duy trì tính ổn định và chế độ hoạt động đã được ý thức hóa theo mục tiêu đã định, nhằm phân bổ hoạt động, ổn định cơ cấu và phát triển của một tổ chức, chủ thể quản lý.

#### 1.1.2. Quản lý văn hóa

Vai trò của quản lý hoạt động văn hóa bao gồm:

- Thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra để đạt mục tiêu phát triển bền vững, nhất là đối với các thiết chế văn hóa cơ sở nhằm xây dựng con người phát triển toàn diện.

- Nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, thu hút đông đảo quần chúng tham gia các hoạt động văn hóa từ đó giáo dục lối sống, đạo đức, định hướng giá trị, đặc biệt là thế hệ trẻ.

- Giúp các nhà quản lý văn hóa, các cán bộ hoạt động phong trào văn hóa, hoàn thiện bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng đời sống tinh thần lành mạnh của người lao động, kích thích sự giải trí, sáng tạo, tự giác giáo dục lẫn nhau.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất, cơ cấu tổ chức và cán bộ, hệ thống phương pháp chuyên môn, tăng cường tính chất giáo dục, tính đa năng, tính quần chúng và tính xã hội, đảm bảo cho toàn bộ hoạt động văn hóa có kế hoạch hoá, nề nếp.

#### 1.1.3. Bảo tồn

Bảo tồn là bảo vệ và giữ gìn sự tồn tại của sự vật, hiện tượng theo dạng thức vốn có của nó, bảo tồn là không để mai một, không để bị thay đổi, biến hóa hay biến thái sự vật. Đối tượng bảo tồn là những gì có giá trị góp phần làm phong phú cuộc sống con người.

- Bảo tồn nguyên trạng
- Bảo tồn kế thừa
- Bảo tồn phát triển

#### ***1.1.4. Phát huy***

Phát huy là làm cho cái hay, cái tốt tỏa sáng và có tác dụng tốt đối với đời sống của con người, từ đó tiếp tục làm nảy nở những giá trị cái hay, cái tốt trong xã hội.

Phát huy di sản văn hóa phi vật thể là kết nối cộng đồng người Việt không chỉ là hồn cốt xây dựng nên phong tục tập quán, truyền thống yêu nước, tinh hoa nghệ thuật... mà nội hàm di sản văn hóa còn có sức kết nối người Việt Nam trong nước và ngoài nước, đồng lòng chung tay tô dựng nền văn hóa nước nhà.

#### ***1.1.5. Giá trị văn hoá***

Giá trị là một sự vật, sự việc được con người quan tâm khai thác mang lại sự thỏa mãn mục đích thì chính là giá trị. Và giá trị đó thuộc về cả lĩnh vực văn hóa vật chất lẫn văn hóa tinh thần.

Giá trị văn hóa là những giá trị được kết tinh trong các di sản văn hóa mà cha ông ta để lại, trải qua quá trình lao động và sáng tạo. Những giá trị văn hóa này có ý nghĩa về kinh tế, xã hội và văn hóa cho các cộng đồng nơi có các di sản văn hóa.

#### ***1.1.6. Di sản văn hoá***

Di sản văn hóa vật thể là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

Tín ngưỡng thờ Mẫu chính là một lĩnh vực của di sản văn hóa phi vật thể.

#### ***1.1.7. Quản lý di sản văn hoá***

Quản lý di sản văn hóa bao gồm cả quản lý nhà nước về di sản văn hóa và sự phối hợp của cộng đồng dân cư trong hoạt động quản lý. Có như vậy, quản lý di sản văn hóa mới đạt hiệu quả cao đồng thời phát huy được những mặt tích cực của di sản văn hóa đặc biệt là các di sản văn hóa phi vật thể.

### ***1.1.8. Văn hóa tín ngưỡng***

Tín ngưỡng đó chính là niềm tin sự hy vọng và mong đợi của mỗi con người khi thông qua tham gia sinh hoạt tập quán xã hội tại nơi người đó sinh ra và lớn lên hoặc một khu vực quen thuộc nào đó tạo thành thói quen về đức tin vào một thế giới siêu hình nên cũng có thể gọi là tín ngưỡng bản địa của tín đồ hay cộng đồng dân cư khu vực đó.

### ***1.1.9. Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ***

Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ (gọi tắt là tín ngưỡng thờ Mẫu) được xem là tín ngưỡng dân gian của bản địa người Việt được khơi nguồn từ khát vọng của con người từ thừa sơ khai nguyên thủy với thiên nhiên, thông qua các hình tượng mẹ hay còn gọi là Mẫu.

Mẫu Tam phủ dân gian xem như Mẹ thiên nhiên đại diện của ba vùng trời khác nhau: Thiên phủ (trời), Thoải phủ (nước), Địa phủ (đất) thừa sơ khai cho tới ngày nay từ cuộc sống tới lao động sản xuất của con người Việt sống chủ yếu bằng nghề trồng lúa nước, từ trồng trọt tới chăn nuôi đều phụ thuộc vào khí hậu thời tiết.

Hai, Mẫu Tam phủ theo dân gian cũng được gắn chữ Tam trong ba lần giáng trần hạ thế gắn vào ba phủ (Thiên – Địa – Thoải) để giúp dân giúp nước.

## **1.2. Các văn bản liên quan đến quản lý bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ**

Luật Di sản văn hóa năm 2001 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009 (Luật số 32/2009/QH12): Luật Di sản văn hóa được Quốc hội thông qua trong kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa X năm 2001.

Kết luận số 51-KL/TW, ngày 22/7/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được Quốc hội thông qua năm 2016.

Công văn số 3146/BVHTTDL-DSVH của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, ngày 02 tháng 4 năm 2017, tại Lễ đón bằng của UNESCO ghi danh di sản “Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ

của người Việt” là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại được tổ chức ở tỉnh Nam Định. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Ngọc Thiện đã công bố Chương trình hành động quốc gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể “Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” (giai đoạn 2017-2022); kêu gọi các bộ, ban, ngành, ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan hữu quan, cộng đồng các địa phương là chủ thể của di sản văn hóa phi vật thể Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt và nhân dân cả nước cùng thực hiện Chương trình hành động quốc gia nhằm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quý giá này

### **1.3. Giá trị văn hóa Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ**

#### ***1.3.1. Giá trị lịch sử***

Tín ngưỡng thờ Mẫu là loại hình tín ngưỡng tổng hợp lịch sử qua các truyền thuyết thờ cúng, quan niệm tín ngưỡng từ hệ thống nhân vật thần linh trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt được tái hiện rõ nét và chân thật về những tri thức dân gian, lịch sử, từ cách trưng bày những trang phục truyền thống tới các phong tục tập quán, nội dung hát văn khấn họa lại lịch sử theo đúng cái tên Thờ Mẫu hay còn gọi thờ người mẹ, thờ nữ thần...

#### ***1.3.2. Giá trị giáo dục đạo đức truyền thống***

Đất nước ta đang trong quá trình đổi mới, sinh hoạt tín ngưỡng được phổ biến rộng trên mọi miền của tổ quốc ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống xã hội, tinh thần của người dân.

#### ***1.3.3. Giá trị văn hóa tâm linh***

Tín ngưỡng thờ Mẫu là tín ngưỡng bản địa của người Việt, chứa đựng những giá trị nhân văn cao cả, tôn vinh người phụ nữ Việt Nam qua hình tượng người mẹ tự nhiên.

Thông qua hoạt động thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ có thể thấy được nhiều nét đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đó là truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, truyền thống uống nước nhớ nguồn, tương thân tương ái, tính cộng đồng, tình đoàn kết...

#### **1.3.4. Giá trị nghệ thuật**

Với kho tàng văn hóa dân gian phong phú, đa dạng, gồm nhiều loại hình như văn chầu, truyền thuyết, thơ, câu đối... mang giá trị cả về tâm linh và văn học nghệ thuật.

Bên cạnh tính tâm linh thì nghi lễ hầu đồng có sức hút mạnh mẽ, hấp dẫn đông đảo người dân vì có tính tương tác cao giữa người thực hành nghi lễ và những người dự hầu nên đã lôi cuốn người dân đến với tín ngưỡng.

Nghi lễ chính, trung tâm của thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ là nghi lễ Lên đồng - một hình thức diễn xướng dân gian, thể hiện đức tin về sự giáng/nhập của các vị thần trong điện thần của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

#### **1.4. Nội dung quản lý bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá**

Theo Luật DSVH do Quốc hội nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam ban hành năm 2001, sửa đổi bổ sung năm 2009, nội dung quản lý nhà nước về bảo tồn di sản văn hóa được nêu rõ tại Điều 54 gồm 08 nội dung:

1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá;

2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về di sản văn hoá;

3. Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di sản văn hoá;

4. Tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn về di sản văn hoá;

5. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá;

6. Tổ chức, chỉ đạo khen thưởng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá;

7. Tổ chức và quản lý hợp tác quốc tế về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá;

8. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về di sản văn hoá.

## **1.5. Khái quát Viện Nghiên cứu Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam**

### **1.5.1. Lịch sử hình thành**

Viện Nghiên cứu Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam là tổ chức khoa học và công nghệ do Hội Nghiên cứu Khoa học về Đông Nam Á – Việt Nam thành lập theo Quyết định số 59-2018/QĐ-TWH ngày 09 tháng 11 năm 2018.

Viện là tổ chức khoa học có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có trụ sở riêng, được mở tài khoản ngân hàng và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Sự ra đời của Viện Nghiên cứu Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam có chức năng nghiên cứu về văn hóa tín ngưỡng các dân tộc ở đất nước Việt Nam, góp phần phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, du lịch đồng thời tạo việc làm, nâng cao đời sống nhân dân, đáp ứng sự mong mỏi của các thành viên về việc tư vấn, hỗ trợ giải quyết các vấn đề chung mà văn hoá tín ngưỡng đang gặp phải.

### **1.5.2. Phương hướng phát triển**

Chương trình Chấn hưng và làm sống lại văn hóa tín ngưỡng

Chương trình phát triển Âm nhạc – Nghệ thuật văn hóa tín ngưỡng

Chương trình cập nhật thông tin

Chương trình văn hóa, du lịch tâm linh

Chương trình đối ngoại và hội nhập

### **1.5.3. Vai trò của Viện trong hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ**

*1.5.3.1. Góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ*

*1.5.3.2. Đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của cộng đồng thờ Mẫu Tam phủ*

*1.5.3.3. Nâng cao hiệu quả kinh tế*

#### **Tiểu kết**

Chương 1 của luận văn đã hệ thống hóa các khái niệm công cụ về bảo tồn và phát huy, về quản lý văn hóa, các khái niệm liên quan đến nội dung nghiên cứu của đề tài để triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu của luận văn.



## **Chương 2**

### **THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU TAM PHỦ TẠI VIỆN NGHIÊN CỨU VĂN HÓA TÍN NGƯỠNG VIỆT NAM**

#### **2.1. Chủ thể quản lý và cơ chế phối hợp**

##### **2.1.1. Chủ thể quản lý**

Ban lãnh đạo Viện Nghiên cứu Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam là chủ thể quản lý hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện, giúp việc cho ban lãnh đạo là các cán bộ chính thức không thuộc biên chế Nhà nước, các cán bộ kiêm nhiệm và cộng tác viên tự nguyện tham gia hoạt động tại Viện.

*2.1.1.1. Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

*2.1.1.2. Hội Nghiên cứu Khoa học về Đông Nam Á - Việt Nam*

*2.1.1.3. Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam*

*2.1.1.4. Trung tâm Nghiên cứu Thực hành tín ngưỡng dân gian*

*2.1.1.5. Cộng đồng thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ*

##### **2.1.2. Cơ chế phối hợp**

Bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ là trách nhiệm của cơ quan quản lý các cấp và các bên liên quan, để đạt hiệu quả tốt trong quản lý cần có sự phối hợp thực hiện tốt giữa các chủ thể quản lý.

#### **2.2. Thực trạng hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện**

##### **2.2.1. Triển khai, ban hành các văn bản, kế hoạch**

Trong những năm qua, cùng với phát triển kinh tế-xã hội, lĩnh vực văn hóa nói chung và di sản văn hóa nói riêng luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, nhất là trong những năm gần đây, khi đất nước đầy mạnh CNH-HĐH thì vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống lại càng được đặt lên hàng đầu.

Các kế hoạch của Viện dựa vào các căn cứ pháp lý sau:

- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH ban hành ngày 18/6/2013;

- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31/3/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học, công nghệ;

- Quyết định số 59-2018/QĐ-TWH ngày 09/11/2018 của Trung ương Hội Nghiên cứu Khoa học về Đông Nam Á - Việt Nam về việc thành lập Viện Nghiên cứu văn hóa tín ngưỡng Việt Nam;

- Quyết định số 61-2018/QĐ-TWH ngày 09/11/2018 của Trung ương Hội Nghiên cứu Khoa học về Đông Nam Á – Việt Nam về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu văn hóa tín ngưỡng Việt Nam;

### **2.2.2. *Sưu tầm, phục dựng các nghi thức tín ngưỡng thờ Mẫu***

Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam đã tiến hành nhiều hoạt động phục dựng các nghi thức tín ngưỡng thờ Mẫu: Nghi lễ chào văn, hát sấm, múa tứ linh, hát chèo...

Trong hầu đồng, nghệ thuật vũ đạo là một hoạt động quan trọng và có thể được coi là bằng chứng cho việc nhập hồn, tái sinh của Thánh vào cơ thể của ông/bà đồng.

Về cơ bản, những bước tiến hành của một nghi thức hầu đồng luôn tuân thủ theo quy định và bài bản tương đối thống nhất.

Thông qua việc sưu tầm, khảo cứu tài liệu, Viện đã góp phần hướng dẫn các thanh đồng có những hiểu biết đầy đủ về trang phục, đạo cụ và nghi thức khi thực hành nghi lễ.

### **2.2.3. *Tuyên truyền, giới thiệu giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu***

Việc tuyên truyền, giới thiệu giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu đã được Viện triển khai và tập trung vào những nội dung cụ thể sau: thực hiện và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân; bảo đảm các hoạt động tín ngưỡng tuân thủ các quy định của pháp luật; phát huy những mặt tích cực và hạn chế những mặt tiêu cực trong các

hoạt động tín ngưỡng; tăng cường vai trò của Nhà nước trong điều chỉnh các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.

Viện đã phối hợp với một số đơn vị nghệ thuật biểu diễn để đưa diễn xướng lên đồng lên sân khấu.

#### **2.2.4. Quản lý nguồn nhân lực và nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn**

Trước tình trạng thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu có nhiều biểu hiện lệch lạc, phản cảm với bản chất của thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu, Viện đã tổ chức nhiều chương trình học tập, bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho các thanh đồng, nghệ nhân và đội ngũ cán bộ quản lý.

Cán bộ của Viện được cử đi học nâng cao trình độ, học sau đại học, tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn ở nước ngoài, giúp nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, tham gia các hoạt động trao đổi kinh nghiệm, các khóa học ngắn hạn và dài hạn, tập huấn hằng năm.

Trong các cuộc diễn xướng lên đồng hiện nay, sự xác lập các bản hội “giàu sang” và các thanh đồng “đẳng cấp” cũng là một nguyên nhân quan trọng dẫn đến sự biến đổi diễn xướng lên đồng. Một bản hội được cho là “giàu sang” thì phải được dẫn dắt bởi một thanh đồng “đẳng cấp”.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, phương pháp bảo vệ cho chủ nhiệm câu lạc và người phụ trách bản hội...

Tín ngưỡng thờ Mẫu Việt Nam hiện đang phát triển rất mạnh về số lượng người tham gia thực hành. Viện cũng đã thành lập nhiều câu lạc bộ Bảo tồn tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ khắp ba miền đất nước. Các câu lạc bộ có tính chuyên môn cao, làm cơ sở để trao đổi học tập, truyền bá kiến thức, nâng cao sự hiểu biết về văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu truyền thống của dân tộc.

### **2.2.5. Tổ chức các chương trình giao lưu, truyền dạy thực hành tín ngưỡng**

Giao lưu văn hoá, nghệ thuật thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu là dịp để các tín đồ của tín ngưỡng thờ Mẫu gặp gỡ, giao lưu và học hỏi lẫn nhau cũng như tôn vinh tín ngưỡng thờ Mẫu, đóng góp vào việc bảo tồn, phát huy các giá trị tốt đẹp của tín ngưỡng thờ Mẫu trong đời sống xã hội.

Thông qua thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu, chương trình Festival khuyến khích những cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp thiết thực bảo tồn, phát huy tiềm năng, thế mạnh giá trị di sản văn hóa phi vật thể. Giữ gìn các nghi thức thực hành theo nề nếp truyền thống dân tộc, xây dựng môi trường văn hóa tinh thần lành mạnh.

### **2.2.6. Quản lý nghiên cứu khoa học**

Mặc dù mới thành lập, nhưng Viện luôn xác định công tác nghiên cứu khoa học có vai trò quan trọng trong các hoạt động chuyên môn của Viện nhằm phát huy, lan tỏa giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

Tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, các hoạt động sinh hoạt khoa học có liên quan đến lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

### **2.2.7. Kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng**

Một trong những hoạt động không thể thiếu trong bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng Tam phủ tại Viện chính là công tác kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng đối với mỗi tổ chức, cá nhân có thành tích.

Công tác kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn những vi phạm có thể xảy ra. Việc định kỳ kiểm tra, phát hiện cũng giúp xử lý các hành vi tiêu cực như: những biểu hiện biến tướng trong các hoạt động sinh hoạt tín ngưỡng thờ mẫu, nội dung và hình thức các lớp tập huấn có phù hợp với mục đích bảo tồn và phát huy giá trị tín ngưỡng thờ Mẫu...

Khi đề cập đến hoạt động kiểm tra ở Viện trong thời gian qua, bà Phùng Vương Khánh Yến – Phó Viện trưởng cho biết thêm “Nhìn chung, về cơ bản các thanh đồng sau khi theo học các khóa học, tập huấn do Viện tổ chức đã nghiêm túc thực hiện theo hướng dẫn, góp phần tích cực trong việc bảo tồn di sản.

## **2.3. Đánh giá chung**

### **2.3.1. Những ưu điểm**

Nhìn chung, các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam đều nhận được sự đồng thuận của đại đa số người dân và chính quyền địa phương.

Có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan quản lý khi Viện tổ chức các Chương trình thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu.

Suru tâm, phục dựng các nghi thức tín ngưỡng thờ Mẫu, nhất là nghi thức hầu đồng truyền thống gắn với màu sắc trang phục, đạo cụ tương ứng với 36 giá hầu đồng, gắn với thần tích của các vị Thánh,

Phối hợp với các cơ quan truyền thông, các hội nghề nghiệp tổ chức các chương trình giới thiệu, quảng bá về giá trị di sản Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt dưới nhiều hình thức tới công chúng trong và ngoài nước.

Phối hợp với các chủ thể quản lý, nhất là với chính quyền địa phương triển khai tổ chức và quản lý chặt chẽ, hạn chế tình trạng lợi dụng tín ngưỡng thờ Mẫu để chuộc lợi

### **2.3.2. Một số hạn chế**

- Do mới thành lập nên điều kiện về cơ sở vật chất của Viện chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu của công việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

- Chưa xây dựng được chiến lược dài hạn bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

- Nguồn nhân lực của Viện còn mỏng, chưa có những cán bộ chuyên trách và có chuyên môn cao.

- Truyền thông của Viện trên các kênh thông tin đại chúng chưa đến được đông đảo các tổ chức, cá nhân ở khắp các tỉnh thành, nên chưa thật sự thu hút, tập hợp được nhiều vật lực, nhân tài của hội viên, thành viên tham gia sinh hoạt...

- Viện chưa có biện pháp phù hợp đối với các hoạt động tín ngưỡng, điện thờ tư nhân mang tính tự quản của các thanh đồng.

- Ý thức của các thanh đồng chưa cao dẫn tới hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị của tín ngưỡng thờ Mẫu chưa đạt được chất lượng như kế hoạch ban đầu của Viện.

- Hoạt động kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng chưa thường xuyên, còn theo mùa vụ.

#### **\* Nguyên nhân của một số hạn chế:**

- Trong quá trình thực hiện, triển khai các hoạt động nguồn ngân sách của Viện còn gặp khó khăn nên khó có thể đứng ra tổ chức bằng kinh phí đầu tư của mình, thường là từ các nhà tài trợ, quỹ xã hội hóa của địa phương nên quy mô tổ chức chương trình còn hạn hẹp.

- Việc quảng bá thương hiệu còn gặp nhiều hạn chế bởi Viện mới thành lập nên đội ngũ chuyên viên trong lĩnh vực truyền thông chưa thực sự hiệu quả, chưa phân bố được cơ sở tại các địa phương nên thông tin đại chúng chưa đến được với đông đảo mọi người ở những vùng, miền khác nhau.

- Chưa có các kế hoạch, biện pháp thu hút vốn đầu tư hiệu quả...

- Cán bộ lãnh đạo của Viện còn thiếu kinh nghiệm trong tổ chức bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ vì đây là lĩnh vực văn hóa tâm linh nhạy cảm.

#### **Tiểu kết**

Chương hai đã đề cập đến chủ thể bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ là Viện Nghiên cứu Văn hóa tín ngưỡng Việt Nam và các đối tượng quản lý trực tiếp. Từ đó, phân tích cơ chế phối hợp trong hoạt động quản lý bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện.

### Chương 3

## GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HOÁ TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU TAM PHỦ TẠI VIỆN NGHIÊN CỨU VĂN HÓA TÍN NGƯỠNG VIỆT NAM

### 3.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ

#### 3.1.1. Yếu tố khách quan

Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã ảnh hưởng đến mọi lĩnh vực trong đó có văn hóa và công tác quản lý văn hóa. Sự tác động của các yếu tố này đã tạo ra cả cơ hội và thách thức đối với bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản văn hóa, đặc biệt là của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của nước ta.

Sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của kinh tế làm cho mức sống của người dân ngày càng được nâng cao, kéo theo đó là sự gia tăng nhu cầu văn hóa tâm linh.

Quá trình giao lưu, hội nhập văn hóa đã tạo điều kiện cho hàng chục tôn giáo, giáo phái khác nhau trên thế giới du nhập vào nước ta.

#### 3.1.2. Yếu tố chủ quan

Từ khi được UNESCO công nhận “Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ” là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng này càng được quan tâm hơn. Vì vậy, việc thành lập Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam là vô cùng cấp bách và cần thiết để làm sống lại tinh hoa văn hóa truyền thống dân tộc, văn hóa tín ngưỡng Việt Nam một cách đúng đắn, đúng pháp luật, đúng với giá trị cốt lõi mang đậm truyền thống yêu nước của dân tộc.

### 3.2. Một số giải pháp

#### 3.2.1. Hoàn thiện văn bản liên quan đến bảo tồn và phát huy tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ

#### 3.2.2. Tăng cường quản lý hoạt động sưu tầm, phục dựng các nghi thức tín ngưỡng thờ Mẫu

**3.2.3. Quản lý tuyên truyền, giới thiệu giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu**

**3.2.4. Quản lý nguồn nhân lực, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn**

**3.2.5. Quản lý hoạt động giao lưu, truyền dạy thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu**

**3.2.6. Quản lý nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế**

**3.2.7. Kiểm tra, giám sát và thi đua khen thưởng**

### **Tiểu kết**

Một số việc các chủ thể bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ cần quan tâm là: Duy trì thường xuyên các lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức và kiến thức cho các thanh đồng, nghệ nhân và đội ngũ cán bộ quản lý giúp họ có thể tiếp cận được những thông tin chính thống nhằm nâng cao nhận thức, trình độ nghiệp vụ, chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý và nhân dân. Bổ sung và hoàn thiện văn bản liên quan đến bảo tồn và phát huy tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ để người dân có thể tiếp cận hợp pháp các văn bản quản lý về hoạt động tín ngưỡng thờ Mẫu, tránh làm sai lệch ảnh hưởng tới giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ. Quản lý sâu tầm, phục dựng các nghi thức tín ngưỡng thờ Mẫu. Đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu. Chú trọng hoạt động quản lý nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng.



## KẾT LUẬN

1. Trong bối cảnh xã hội Việt Nam đang đổi thay nhanh chóng trong cơ chế kinh tế thị trường bên cạnh yếu tố tích cực giải phóng tiềm năng lao động sáng tạo của con người thì con người hoạt động trong kinh tế thị trường cũng gặp nhiều rủi ro, bất trắc, bất an, bất ổn, từ đó niềm tin tâm linh của một bộ phận dân chúng vào lực lượng siêu nhiên ngày càng trở nên mạnh mẽ.

2. Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ được định hình trên cơ sở tín ngưỡng thờ Nữ thần và Mẫu thần của dân gian Việt Nam truyền thống. Trải qua thời gian và cùng với sự phát triển của xã hội, tục thờ Mẫu đã tích hợp được phần nào đó tư tưởng tôn giáo đương thời (Phật, Đạo, Nho) mà hình thành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

3. Nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện Nghiên cứu Văn hoá tín ngưỡng Việt Nam dựa trên 7 nội dung. Đó là: ban hành kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ; sưu tầm, phục dựng các nghi thức tín ngưỡng thờ Mẫu; tuyên truyền, giới thiệu giá trị văn hoá tín ngưỡng thờ Mẫu; tổ chức học tập bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho các thanh đồng, nghệ nhân và đội ngũ cán bộ quản lý; tổ chức các chương trình giao lưu, thực hành tín ngưỡng cho các tín đồ thờ Mẫu; nghiên cứu khoa học về tín ngưỡng thờ Mẫu; kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng. Luận văn đã đánh giá những thành tựu đạt được và những hạn chế của hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tại Viện, đồng thời chỉ ra nguyên nhân căn bản dẫn đến hạn chế để làm cơ sở đề xuất các giải pháp.

4. Với mục đích đưa ra những giải pháp trước mắt và lâu dài, nội dung luận văn đã phân tích những điều kiện tác động (cả thuận lợi và khó khăn) đối với hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Viện.

Khi nghiên cứu và thực hiện đề tài, tác giả mong muốn kết nối cộng đồng tín ngưỡng, tạo sự đồng thuận xã hội về việc hình thành các tiêu chí cơ bản, chuẩn mực đối với các cơ sở tín ngưỡng và hoạt động tín ngưỡng, trọng tâm là tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ. Phối hợp hỗ trợ tạo điều kiện nâng cao nhận thức và hiệu quả thực hành của các tổ chức và cá nhân hội viên, tuyên truyền rộng rãi về sinh hoạt tín ngưỡng trong cộng đồng xã hội. Những hoạt động nêu trên góp phần xây dựng Viện ngày càng phát triển cùng các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội tích cực bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống, trong đó có tín ngưỡng thờ Mẫu để nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tâm linh của các tầng lớp nhân dân.